TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 13/6/2025
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ngọc Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mua

2. Bà Nguyễn Thị Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trăm– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình: không tham gia

Ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 121/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 49/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Phùng Thị M, sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phú An, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

2. Bị đơn: anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/02/2025 nguyên đơn chị Phùng Thị M trình bày:

Chị M và anh C quen biết nhau có tiến tới hôn nhân, có làm lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long ngày 28/11/2011. Thời gian đầu vợ chồng sống tương đối hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn và chính thức ly thân từ tháng 3/2024 cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh C không lo làm ăn, chỉ mình chị M đi làm lo cho cuộc sống gia đình, anh C còn thường xuyên kiếm cớ để vợ chồng cự cãi và đánh nhau. Chị M đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh C vẫn không thay đổi. Hiện nay chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị M yêu cầu:

Về hôn nhân: chị M yêu cầu được ly hôn với anh C

Về con chung: có 03 (ba) con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 08/3/2012; Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 10/8/2013 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 04/7/2017. Chị M yêu cầu được nuôi 03 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị M không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi 03 con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn C được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và xét xử nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn gửi cho Tòa án.

Tại bản tự khai ngày 26/02/2025 cháu Nguyễn Thị Cẩm T, cháu Nguyễn Thị Hồng H và cháu Nguyễn Gia B trình bày: 03 cháu có nguyện vọng sau khi cha mẹ ly hôn 03 cháu được tiếp tục sống với mẹ là chị Phùng Thị M.

Tại phiên tòa, chị M và anh C vắng mặt.

Tại đơn xin vắng mặt ngày 06/5/2025 chị M xin vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Về hôn nhân: chị M yêu cầu ly hôn với anh C

Về con chung: có 03 (ba) con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 08/3/2012; Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 10/8/2013 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 04/7/2017. Chị M yêu cầu được nuôi 03 con chung

Về cấp dưỡng nuôi con: chị M không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi 03 con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện, lời trình bày của đương sự. Kết luận quan hệ tranh chấp về "ly hôn, tranh chấp nuôi con" quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Phùng Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Văn C được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Về hôn nhân: chị Phùng Thị M và anh Nguyễn Văn C tự nguyện tìm hiểu nhau và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị M thì sau khi cưới nhau chị M và anh C cũng có thời gian sống hạnh phúc nhưng khi xảy ra mâu thuẫn thì không hàn gắn được. Chị M và anh C thường xuyên phát sinh mâu thuẫn từ năm 2024 và ly thân từ tháng 3/2024 cho đến nay không về đoàn tụ được. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị M là do anh C không lo làm ăn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Tòa án đã tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hòa giải, quyết định xét xử vụ án để làm rõ yêu cầu ly hôn của chị M, tạo điều kiện cho chị M và anh C có cơ hội hàn gắng nhưng tại thời điểm tống đạt anh C không nhận Thông báo của Tòa án, không có văn bản trả lời, không tham gia hòa giải và phiên tòa xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu của nguyên đơn và tài liệu kèm theo để giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy mối quan hệ hôn nhân của chị M và anh C đã không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị M là có căn cứ, phù hợp Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: chị M trình bày vợ chồng có 03 (ba) con chung tên

Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 08/3/2012; Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 10/8/2013 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 04/7/2017. Hiện các con chung đang sống chung với chị M. Chị yêu cầu được nuôi 03 (ba) con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh C để làm rõ yêu cầu nuôi con chung của chị M nhưng anh C vắng mặt không rõ lý do nên không thể thu thập được ý kiến của anh C. Tại Bản tự khai ngày 26/02/2025 cháu Nguyễn Thị Cẩm T, cháu Nguyễn Thị Hồng H và cháu Nguyễn Gia B có nguyện vọng là sau khi cha mẹ ly hôn 03 cháu được tiếp tục sống chung với mẹ là chị M. Mặt khác, từ khi chị M và anh C ly thân đến nay cháu Nguyễn Thị Cẩm T, cháu Nguyễn Thị Hồng H và cháu Nguyễn Gia B đều do chị M chăm sóc, nuôi dưỡng đã ổn định về cuộc sống và đang trong quá trình phát triển tâm sinh lý. Để đảm bảo ổn định cho sự phát triển về thể chất, tinh thần cũng như tâm sinh lý cho các cháu. Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị M. Giao cháu Nguyễn Thị Cẩm T, cháu Nguyễn Thị Hồng H và cháu Nguyễn Gia B cho chị M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị M không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: chị M không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc chị M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002118 ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Chị M đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị M

1. Về hôn nhân: chị Phùng Thị M được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

2. Về con chung:

Giao 03 (ba) con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 08/3/2012; Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 10/8/2013 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 04/7/2017 cho chị Phùng Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Phùng Thị M không yêu cầu anh Nguyễn Văn C cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: chị Phùng Thị M không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc chị Phùng Thị M phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002118 ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Chị Phùng Thị M đã nộp xong.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND huyện Tam Bình: 02b
- Chi cục THADS huyện Tam Bình: 01b;
- UBND xã nơi thực hiện ĐKKH: 01b;
- Đương sự: 02b;
- Lưu: 04b.

Ngô Thị Ngọc Trinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ngọc Trinh